

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90 /SXĐ-VP

Lai Châu, ngày 22 tháng 02 năm 2017

V/v tham gia ý kiến dự thảo Quyết định ban hành tiêu chuẩn chức danh cấp trưởng, cấp phó thuộc sở Xây dựng và phòng QLĐT, phòng Kinh tế & Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện

Kính gửi:

- Các sở: Nội vụ, Công thương, Giao thông vận tải; Khoa học & Công nghệ;
- UBND các huyện, thành phố Lai Châu;
- Phòng QLĐT thành phố, phòng Kinh tế & Hạ tầng các huyện.

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, ngày 04/04/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ Xây dựng - Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 13/2004/QĐ-BXD, ngày 13/5/2014 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ công chức lãnh đạo ngành Xây dựng tại địa phương;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Xây dựng đã dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn chức danh đối với đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

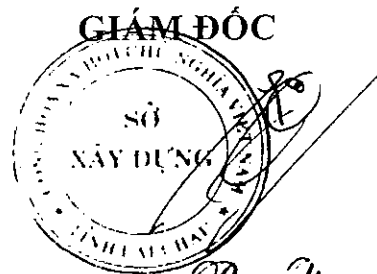
Để Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh được ban hành đảm bảo, đúng thủ tục theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Sở Xây dựng xin ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị vào dự thảo để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành (có dự thảo kèm theo).

Ý kiến tham gia xin gửi về Sở Xây dựng trước ngày 10/3/2017. Quá thời hạn trên, nếu cơ quan, đơn vị, địa phương nào không có ý kiến tham gia coi như đã nhất trí với nội dung của dự thảo.

Sở Xây dựng xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lãnh đạo Sở Xây dựng;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở;
- Tdoffice Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, VP.



Bùi Quang Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

Số: **XÂY DỰNG**
/2017/QĐ-UBND



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày tháng năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh đối với đối với cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ban hành ngày 26/11/2003; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, ngày 04/04/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV, ngày 16/11/2015 của Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng; Thông tư số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV, ngày 15/10/2014 của Bộ Khoa học & Công nghệ, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; Thông tư số 22/2015/TTLT-BCT-BNV, ngày 30/6/2015 của Bộ Công thương, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; Thông tư số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV, ngày 14/8/2015 của Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh đối với đối với cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng;

cấp trưởng, cấp phó Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2017.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Công thương;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, TH, LT.

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Ngọc An

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2017/QĐ-UBND
(Dự thảo)

Lai Châu, ngày tháng năm 2017

QUY ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh đối với đối với cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày / /2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

2. Tiêu chuẩn này làm cơ sở thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển các chức danh cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 2. Vị trí, chức danh

1. Cấp trưởng các đơn vị thuộc Sở Xây dựng, là công chức lãnh đạo, quản lý thuộc Sở Xây dựng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng và trước pháp luật về thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Cấp trưởng Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là công chức lãnh đạo, quản lý thuộc Sở Xây dựng và các Sở chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng và các Sở chuyên ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

1. Cấp phó đơn vị thuộc Sở Xây dựng là công chức lãnh đạo, quản lý giúp cấp trưởng thuộc Sở Xây dựng một số lĩnh vực công tác theo sự phân công; chịu

trách nhiệm trước cấp trường thuộc Sở Xây dựng và trước pháp luật về nhiệm vụ công tác theo sự phân công.

Cấp phó phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là công chức lãnh đạo, quản lý giúp cấp trường phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện một số lĩnh vực công tác theo sự phân công. Chịu trách nhiệm trước cấp trường phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về nhiệm vụ công tác theo sự phân công.

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống:

a) Có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ nhân dân; bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm cá nhân; có ý thức và khả năng đấu tranh bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

b) Gương mẫu về đạo đức, lối sống, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng; có ý thức tổ chức kỷ luật, trung thực, không cơ hội; tác phong làm việc dân chủ, khoa học, có uy tín, được tập thể cán bộ, công chức trong đơn vị tín nhiệm;

c) Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có kiến thức, kinh nghiệm về khoa học lãnh đạo và quản lý; có trình độ hiểu biết về chuyên môn, nghiệp vụ ngành Xây dựng, đủ năng lực và sức khỏe để làm việc có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;

d) Có năng lực tổ chức thực hiện có kết quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của địa phương trong các lĩnh vực công tác được phân công trên địa bàn tỉnh; có ý thức học tập, trau dồi kiến thức về quản lý và chuyên môn, nghiệp vụ, về tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ trong các lĩnh vực có liên quan đến sự phát triển của ngành, lĩnh vực quản lý.

e) Có khả năng đoàn kết, tập hợp, quy tụ được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị và phối hợp công tác với các ngành, đơn vị có liên quan để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Năng lực công tác:

a) Nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị và tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương, đất nước;

b) Có năng lực tham mưu, tổ chức, thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; nghiên cứu, tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng các chương trình, kế hoạch và đề xuất các giải pháp về công tác quản lý thuộc ngành, lĩnh vực tại địa phương;

c) Nắm vững kiến thức pháp luật và nghiệp vụ công tác quản lý Nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực; có kinh nghiệm trong công tác chuyên môn, đặc biệt là kinh nghiệm trong lĩnh vực công tác được giao phụ trách;

d) Có năng lực tổ chức, quản lý, điều hành; có khả năng quy tụ, đoàn kết cán bộ, công chức, phát huy sức mạnh tập thể thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

đ) Am hiểu và có các kỹ năng cần thiết trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành như: Xử lý tình huống, khả năng phân tích, tổng hợp; kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, phối hợp, chỉ đạo, điều hành công việc chung của cơ quan, đơn vị.

3. Trình độ chuyên môn:

a) Tốt nghiệp đại học trở lên, có chuyên ngành phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;

b) Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên;

c) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên;

d) Có văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên thuộc 1 trong 5 thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung, Đức hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với cán bộ, công chức không phải là người dân tộc thiểu số hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số phục vụ công tác do Thủ trưởng cơ quan nơi công chức đó công tác xác nhận;

e) Có chứng chỉ và sử dụng thành thạo tin học văn phòng (trình độ B trở lên).

4. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác:

a) Sức khỏe: đủ sức khỏe theo quy định;

b) Độ tuổi: Đảm bảo đủ tuổi theo quy định để đưa vào quy hoạch và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

c) Có hồ sơ, lý lịch đảm bảo, đầy đủ, rõ ràng được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

d) Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 05 năm liên tục, trong đó ít nhất có 01 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trước khi đề nghị bổ nhiệm; được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc tương đương trở lên, trừ các trường hợp được bổ nhiệm qua thi tuyển các chức danh lãnh đạo (nếu có);

đ) Không trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc đang bị thi hành quyết định kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án nhưng chưa được xóa án tích;

e) Đối với chức danh cấp trưởng phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện trước khi bổ nhiệm phải có văn bản đồng ý của Giám đốc sở Xây dựng và các sở chuyên ngành liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 4. Cấp trưởng đơn vị thuộc Sở Xây dựng

1. Có đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 của Quy định này.
2. Có thời gian công tác trong ngành Xây dựng từ 05 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) và đang giữ chức vụ cấp phó của đơn vị thuộc Sở Xây dựng.
3. Trường hợp điều động từ cơ quan, đơn vị khác sang đơn vị thuộc Sở Xây dựng: Là công chức, đang giữ chức vụ Trưởng phòng thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh hoặc Trưởng phòng, ban cấp huyện; có trình độ chuyên môn phù hợp với chức vụ đảm nhận; được cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều động theo quy định của pháp luật.
4. Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam, không quá 50 tuổi đối với nữ.

Điều 5. Cấp phó đơn vị thuộc Sở Xây dựng

1. Có đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 của Quy định này.
2. Có thời gian công tác trong ngành Xây dựng từ 05 năm trở lên (không kể thời gian tập sự).
3. Trường hợp điều động từ cơ quan, đơn vị khác sang đơn vị thuộc Sở Xây dựng: Là công chức, đang giữ chức vụ Phó Trưởng phòng thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh hoặc Phó Trưởng phòng, ban cấp huyện; có trình độ chuyên môn phù hợp với chức vụ đảm nhận; được cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều động theo quy định của pháp luật.
4. Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam, không quá 50 tuổi đối với nữ.

Điều 6. Cấp trưởng phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế & Hạ tầng cấp huyện

1. Có đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 của Quy định này.
2. Có thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực quản lý từ 05 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) và đang giữ chức vụ Phó trưởng phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện.
3. Trường hợp điều động từ các cơ quan, đơn vị khác sang phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng: Là công chức, đang giữ chức vụ Trưởng phòng thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh hoặc Trưởng phòng, ban cấp huyện; có trình độ chuyên môn phù hợp với chức vụ đảm nhận; được cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều động về Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện công tác theo quy định của pháp luật hoặc đang giữ một trong các chức vụ sau: Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và đã được cơ quan có thẩm quyền xét chuyển từ cán bộ cấp xã lên thành công chức cấp huyện.
4. Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi áp dụng đối với cả nam và nữ.

Điều 7. Cấp phó phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế & Hạ tầng cấp huyện

1. Có đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 của Quy định này.
2. Có thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực quản lý từ 05 năm trở lên (không kể thời gian tập sự).
3. Trường hợp điều động từ các cơ quan, đơn vị khác sang phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng: Là công chức, đang giữ chức vụ từ Phó Trưởng phòng trở lên thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh hoặc phòng, ban cấp huyện; có trình độ chuyên môn phù hợp với chức vụ đảm nhận; được cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều động về Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện công tác theo quy định của pháp luật hoặc đang giữ một trong các chức vụ sau: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và đã được cơ quan có thẩm quyền xét chuyển từ cán bộ cấp xã lên thành công chức cấp huyện.
4. Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi áp dụng đối với cả nam và nữ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, gửi văn bản phản ánh, kiến nghị về Sở Xây dựng để nghiên cứu, phối hợp với các sở chuyên ngành báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp.
2. Đối với những trường hợp đã được bổ nhiệm trước khi văn bản này có hiệu lực nhưng chưa đủ tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, tin học... thì Sở Xây dựng và các sở chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch và bố trí công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng đạt tiêu chuẩn theo quy định.
3. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở: Giao thông vận tải, Công thương, Khoa học và Công nghệ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**